

Bản án số: **151/2021/HSST**

Ngày: 24/11/2021

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phú Minh Thông;

2. Bà Đỗ Thị Trúc Ly.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Cao Thị Mỹ Trà, cán bộ Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 77/2021/TLST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1143/2021/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Trần Bảo Q, sinh ngày 15/5/1984 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật; giới tính: Nam; Thường trú: Số X Trần Văn Đang, Phường 11, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở hiện nay: Số X Trần Văn Đang, Phường 11, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; con ông Trần Kỳ Q (đã chết) và bà Mai Thị N (sinh năm 1948); Vợ con: Chưa có;

Tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 21/4/2020, bị Công an Phường 13, quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi: “Trộm cắp tài sản”.

Nhân thân: Ngày 15/5/2012, Ủy ban nhân dân Quận 3 ra Quyết định số 68/QĐ đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc 24 tháng; Ngày 02/4/2016, bị Công an Quận 3 bắt về việc “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Ngày 17/5/2016, Tòa án nhân dân Quận 3 ra Quyết định số 39/2016/QĐ-TA áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 21 tháng.

Bị cáo bị bắt và tạm giam từ ngày 08/3/2021 đến nay (có mặt).

Người tham gia tố tụng khác:

- Bị hại: Hộ kinh doanh B

Địa chỉ: X Nguyễn Thị Minh Khai, phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hộ kinh doanh: Bà Ngô Tâm Tú T, sinh năm 1994

Địa chỉ: Số X đường Phạm Văn Hai, Phường 5, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn Huy H, sinh năm 1954

Địa chỉ: X Cách Mạng Tháng Tám, Phường 11, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

2. Bà Lâm Thị Hồng H, sinh năm 1958

Địa chỉ: X Cách Mạng Tháng Tám, Phường 11, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu xài cá nhân nên vào khoảng 02 giờ 30 phút ngày 15/02/2021, Trần Bảo Q đi bộ đến trước cửa hàng B, số X Nguyễn Thị Minh Khai, phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1 thấy cửa khóa ngoài nên nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản. Q trèo lên cửa nhà số X Nguyễn Thị Minh Khai, phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1 và trèo qua ban công lầu 1 của cửa hàng B, dùng viên gạch đập vỡ cửa kính, vào bên trong cửa hàng B, chiếm đoạt 01 màn hình máy vi tính, 01 két tiền mini, 01 thang nhôm và đem ra ban công, dùng dây điện của bảng hiệu cột màn hình máy tính và két tiền mini thả xuống đất rồi leo xuống cất giấu phía sau tủ điện. Sau đó, Q đi bộ đến giao lộ Nguyễn Thượng Hiền – Nguyễn Đình Chiểu, Quận 3 đón xe ôm của ông Nguyễn Huy H chở đến giao lộ Nguyễn Thượng Hiền – Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 3 và nói ông H đợi rồi quay lại, leo lên ban công lầu 1 của cửa hàng B, dùng dây điện cột thang nhôm xuống đất rồi nói H chở Q cùng tất cả tài sản vừa chiếm đoạt được đến giao lộ Nguyễn Chí Thanh – Ngô Quyền, Quận 5. Q nói ông H đợi sau đó mang tất cả tài sản vừa chiếm đoạt được bán cho một người đàn ông (không rõ lai lịch) tại trước chung cư số X Nguyễn Chí Thanh, Phường 9, Quận 5 với giá 1.350.000 đồng. Sau đó, Q nói H chở đến giao lộ Cách Mạng Tháng Tám – Hòa Hưng, Quận 3 và trả tiền xe ôm 50.000 đồng cho H.

Qua truy xét, ngày 08/3/2021, Cơ quan điều tra Công an Quận 1 đã bắt giữ Trần Bảo Q.

Theo bản kết luận định giá tài sản số 70/KL-HĐĐGTS ngày 20/02/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân Quận 1, kết luận 01 màn hình máy tính, 01 két tiền mini, 01 thang nhôm có tổng trị giá là 4.040.000 đồng.

Quá trình điều tra Trần Bảo Q khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Lời khai của Q phù hợp với nhau và phù hợp với hình ảnh camera, lời khai bị hại và các tài liệu chứng cứ mà cơ quan điều tra thu thập được.

Ngoài số tài sản bị chiếm đoạt nêu trên, chị Ngô Tâm Tú T là người đại diện hợp pháp của Hộ kinh doanh B còn khai nhận bị mất số tiền 7.500.000 đồng trong két tiền mini mà Trần Bảo Q đã chiếm đoạt. Qua điều tra, Q không thừa nhận và không có tài liệu, chứng cứ nào khác để xác định Q chiếm đoạt số tiền này.

Đối với ông Nguyễn Huy H khai nhận không biết Trần Bảo Q trộm cắp tài sản và không đồng phạm, không liên quan với Q. Lời khai của H và Q phù hợp với nhau nên việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 không xử lý ông H là có cơ sở.

Đối với đối tượng mua tài sản mà Trần Bảo Q chiếm đoạt được tại cửa hàng B, số X Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 1, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ, khi nào có căn cứ xử lý sau.

* Vật chứng vụ án gồm có:

- 01 thang nhôm; 01 màn hình máy tính); 01 két tiền mini (chưa thu hồi được);
- 01 đĩa CD ghi nhận sự việc liên quan đến vụ “Trộm cắp tài sản” (kèm hồ sơ vụ án);
- 01 viên gạch kích thước 11x22cm.

Thu giữ của Trần Bảo Q:

- 01 quần lửng màu hồng; 01 áo thun ngắn tay, màu xanh; 01 áo khoác tay dài, màu xanh rêu; 01 đôi dép màu đen (đã qua sử dụng);
 - 01 hộp tủ bằng kim loại, màu đen, có chữ “Arich” kích thước 30x30cm.
- Trần Bảo Q khai nhận được vào khoảng năm 2015, không phải tài sản do trộm cắp mà có. Chị Ngô Tâm Tú T xác định không phải chiếc két tiền mini của chị Trinh bị trộm cắp.

Thu giữ của Nguyễn Huy H:

- 01 xe mô tô hiệu Honda Super Dream, biển số: 51L4 – 8669, số máy: A08E-0816384; số khung: Y-816365. Qua xác minh, xe mô tô trên do bà Lâm Thị Hồng H (Sinh năm: 1968; HKTT: X Cách Mạng Tháng Tám, Phường 11, Quận 3, là vợ của Nguyễn Huy H) đứng tên đăng ký chủ xe. Bà Hải khai đây là tài sản chung vợ chồng ông H, bà H. Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho ông Nguyễn Huy H.

Hiện Cơ quan CSĐT – Công an Quận 1 đang tạm giữ vật chứng trên.

* Về trách nhiệm dân sự:

Chị Ngô Tâm Tú T yêu cầu Trần Bảo Q bồi thường giá trị tài sản bị chiếm đoạt.

Tại bản cáo trạng số 77/CT-VKSQ1 ngày 10 tháng 5 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Trần Bảo Q về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 tham gia phiên tòa kết luận bị cáo Trần Bảo Q đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Sau khi phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, xét bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo Q từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Đối với ông Nguyễn Huy H khai nhận không biết Trần Bảo Q trộm cắp tài sản và không đồng phạm, liên quan với Q. Lời khai của H và Q phù hợp với nhau nên việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 không xử lý ông H là có cơ sở.

Đối với đối tượng mua tài sản mà Trần Bảo Q chiếm đoạt được tại cửa hàng B, số X Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 1, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ, khi nào có căn cứ xử lý sau.

Đối với vật chứng của vụ án, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 đề nghị: Tiếp tục lưu hồ sơ vụ án 01 đĩa CD ghi nhận sự việc liên quan đến vụ “Trộm cắp tài sản”. Tịch thu tiêu hủy 01 viên gạch kích thước 11x22cm; 01 quần lửng màu hồng; 01 áo thun ngắn tay, màu xanh; 01 áo khoác tay dài, màu xanh rêu; 01 đôi dép màu đen; 01 học tử bằng kim loại, màu đen, có chữ “Arich” kích thước 30x30cm do không còn giá trị sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại có đơn yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền bị chiếm đoạt theo kết quả định giá tài sản là 4.040.000 đồng. Tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại số tiền trên do đó, căn cứ Điều 30 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền 4.040.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thông qua quá trình tranh tụng tại phiên tòa có đủ cơ sở kết luận vào khoảng 02 giờ 30 phút ngày 15/02/2021, tại cửa hàng B, số X Nguyễn Thị Minh Khai, phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1, Trần Bảo Q có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 màn hình máy tính, 01 kết tiền mini, 01 thang nhôm có tổng trị giá 4.040.000 đồng (Căn cứ bản kết luận định giá tài sản số 70/KL-HĐĐGTS ngày 20/02/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân Quận 1), đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương, gây hoang mang, lo lắng trong nhân dân. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai trái nhưng vì động cơ tư lợi cá nhân, muốn có tiền tiêu xài cho bản thân mà không phải lao động nên vẫn cố tình thực hiện, bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị xử phạt hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Do đó, cần có mức án nghiêm khắc mới có tác dụng răn đe đối với bản thân bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội.

Tuy nhiên quá trình điều tra và tại phiên tòa, nhận thấy bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

Đối với ông Nguyễn Huy H khai nhận không biết Trần Bảo Q trộm cắp tài sản và không đồng phạm, liên quan với Q. Lời khai của ông H và Q phù hợp với nhau nên việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 không xử lý ông H là có cơ sở.

Đối với đối tượng mua tài sản mà Trần Bảo Q chiếm đoạt được tại cửa hàng B, số X Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 1, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ, khi nào có căn cứ xử lý sau.

[3]. Về trách nhiệm dân sự: Quá trình chuẩn bị xét xử, bị hại có đơn yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền bị chiếm đoạt theo kết quả định giá tài sản là 4.040.000 đồng và xin vắng mặt tại phiên tòa. Tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại số tiền trên. Căn cứ Điều 30 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền 4.040.000 đồng.

[4]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tiếp tục lưu hồ sơ vụ án 01 đĩa CD ghi nhận sự việc liên quan đến vụ “Trộm cắp tài sản”; Tịch thu tiêu hủy 01 viên gạch kích thước 11x22cm; 01 quần lửng màu hồng; 01 áo thun ngắn tay, màu xanh; 01 áo khoác tay dài, màu xanh rêu; 01 đôi dép màu đen; 01 hộp tủ bằng kim loại, màu đen, có chữ “Arich” kích thước 30x30cm do không còn giá trị sử dụng.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Bảo Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt Trần Bảo Q 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 08/3/2021.

- Áp dụng Điều 30 của Bộ luật Tố tụng hình sự: ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền 4.040.000 đồng.

- Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tiếp tục lưu hồ sơ vụ án 01 đĩa CD ghi nhận sự việc liên quan đến vụ “Trộm cắp tài sản”;

Tịch thu tiêu hủy 01 viên gạch kích thước 11x22cm; 01 quần lửng màu hồng; 01 áo thun ngắn tay, màu xanh; 01 áo khoác tay dài, màu xanh rêu; 01 đôi dép màu đen; 01 học tử bằng kim loại, màu đen, có chữ “Arich” kích thước 30x30cm. (Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 58/21-PNK ngày 04/4/2021 của Đội Thi hành án hình sự và Hỗ trợ tư pháp Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh)

- Áp dụng Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Trần Bảo Q phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

- Áp dụng các Điều 331; 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Công an TP.HCM (PC 53 - Đ3);
- Tòa án nhân dân TP. HCM;
- Sở Tư pháp TP. HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 1;
- Công an Quận 1;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1;
- Thi hành án hình sự Quận 1;
- Lưu: VP, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thu Hiền

